

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 10 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thụ và bà Bùi Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tư Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 07/8/1976 tại Lạc Sơn - Hòa Bình; nơi cư trú: Phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th1 và bà Đặng Thị Th2; có vợ là Bùi Thị H1 (Đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/9/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; ngày 06/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật).

Bị cáo bị bắt ngày 25/01/2019, tạm giữ ngày 26/01/2019 và đến ngày 28/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Phạm Hồng G, sinh năm 1985; nơi cư trú: Phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có lý do.

Những người làm chứng:

Anh Đào Trọng Th, sinh năm 1972; nơi cư trú: Phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Anh Hà Văn H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 24/01/2019, anh Đào Trọng Th đến nhà Phạm Văn T ở phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình chơi. Tại đây, T và em gái của T là Phạm Hồng G có nhờ anh T điều khiển xe mô tô chở T đi lên xóm Vãng, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình gặp chị L để đòi tiền nợ giúp chị G. Đến khoảng 17 giờ, ngày 25/01/2019, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 28S5 - 1015 của chị G đến chợ Chùa, xã Tử Nê, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình đón anh Th và giao xe mô tô cho anh Th điều khiển chở T đi lên thị trấn Mai Châu. Anh Th đã chở T đến thị trấn Mai Châu nhưng không gặp được chị L. T đã nói dối anh Th là chở T lên huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La để gặp người quen và tìm mua cánh đào tết. Sau đó, anh Th tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T đi lên ngã 3 thuộc địa phận xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Tại đây, T bảo anh Th đợi để T vào gặp người quen. Sau đó, T đi bộ vào trong bản và gặp một người phụ nữ không quen biết khoảng trên 30 tuổi. T đã hỏi mua ma túy với người phụ nữ đó, được người phụ nữ đó bán cho một gói ma túy và một viên Hồng phiến với số tiền là 5.600.000 (Năm triệu sáu trăm nghìn) đồng. Sau khi mua được ma túy, T sử dụng luôn viên Hồng phiến và một ít Heroine vừa mua được bằng hình thức hít. Sử dụng xong, T giấu số ma túy vừa mua được kẹp vào nách bên phải của mình, rồi đi ra chỗ anh Th đang đợi và anh Th chở T về nhà. Khoảng 22 giờ ngày 25/01/2019, trên đường anh Th chở T về đến Km 107 + 195 quốc lộ 6, thuộc địa phận xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì gặp tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc ra tín hiệu dừng xe lại để kiểm tra. Khi anh Th dừng xe mô tô, T đã thả gói ma túy vừa mua được xuống lề đường, rồi xuống xe và bỏ chạy theo hướng Sơn La - Hà Nội. T chạy được khoảng 05 mét thì bị ngã xuống rãnh thoát nước bên phải đường và bị tổ công tác bắt giữ cùng với tang vật. T đã khai nhận gói nylon màu đen mà T vứt ra là Heroine của T vừa mua được ở huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa T cùng toàn bộ vật chứng về Công an huyện Tân Lạc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 25/KLGD-CAT-PC09, ngày 28/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Các cục chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Phạm Văn T gửi giám định có khối lượng 14,55g (Mười bốn phẩy năm mươi lăm gam), là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSTL ngày 10/6/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Phạm Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì về nội dung cáo trạng và không kêu oan.

Ý kiến của những người tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập:

- *Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Phạm Hồng G. Chị G vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của chị G và các tài liệu, chứng cứ có trong quá trình điều tra thể hiện:* Ngày 25/01/2019, Phạm Văn T là anh trai của chị G có điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28S5 - 1015 thuộc sở hữu của chị G đi đón anh Đào Trọng Th để anh Th chở T lên thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đòi tiền nợ hộ chị G. Về việc T mua và tàng trữ trái phép chất ma túy thì chị G không biết. Ngày 09/5/2019, chị G đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc trả lại cho chị G chiếc xe mô tô này cùng với giấy đăng ký xe, nên chị G không có đề nghị gì.

- *Đối với người làm chứng là anh Đào Trọng Th:* Toàn bộ diễn biến sự việc ngày 25/01/2019 anh Th đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28S5 - 1015 chở Phạm Văn T đi lên thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình và sau đó tiếp tục đi lên xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã nêu. Đến khoảng 22 giờ ngày 25/01/2019, khi anh Th điều khiển xe mô tô chở T về đến Km 107 + 195 quốc lộ 6, thuộc địa phận xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì gặp tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra và tổ công tác đã bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Về việc T đã mua và tàng trữ trái phép chất ma túy trước khi bị Công an huyện Tân Lạc bắt quả tang thì anh Th không biết.

- *Đối với người làm chứng là anh Hà Văn H:* Khoảng 22 giờ, ngày 25/01/2019, khi anh H đang có mặt tại Km 107 + 195 quốc lộ 6, phía trước cổng Trường tiểu học xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì thấy Công an huyện Tân Lạc đang làm nhiệm vụ ra hiệu lệnh dừng một chiếc xe mô tô, trên xe có hai người đàn ông đi hướng Sơn La - Hòa Bình để kiểm tra. Khi chiếc xe mô tô trên dừng lại, anh H thấy người đàn ông ngồi sau xe mô tô thả một gói nilon màu đen xuống đường, rồi bỏ chạy được khoảng 03 đến 04 mét thì bị ngã. Người đàn ông này khai tên là Phạm Văn T, sinh năm 1976, trú tại phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Về gói nilon màu đen mà T thả xuống đường là Heroine của T vừa mua được ở Vân Hồ - Sơn La về sử dụng cho bản thân. Còn về người đàn ông lái xe mô tô khai tên là Đào Trọng Th, trú tại phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình được T rủ đi lên Sơn La chơi và mua cánh đào.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 06 (Sáu) năm đến 07 (Bảy) năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu của bị cáo Phạm Văn T toàn bộ khối lượng Heroine đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình để tiêu hủy.

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, một giấy chứng minh nhân dân và một giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn T.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28S5 - 1015 của chị Phạm Hồng G. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị G chiếc xe mô tô này cùng với giấy đăng ký xe, nên không xem xét đến.

* *Các ý kiến tranh luận:* Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo biết việc bị cáo đã mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/01/2019; vật chứng thu được của bị cáo Phạm Văn T là một gói nilon màu đen, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng mà T khai là Heroine; Kết luận giám định số 25/KLGD-CAT-PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác minh; lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Phạm Văn T trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được chứng minh bằng lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định chất ma túy cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở

khẳng định: Vào ngày 25/01/2019, bị cáo Phạm Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 14,55g (Mười bốn phẩy năm mươi lăm gam), loại Heroine, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Xét bị cáo Phạm Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là hiểm họa của toàn thể nhân loại, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đã và đang ra sức đấu tranh, cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhằm loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội, nhưng do bản thân nghiện ma túy, nên bị cáo vẫn cố tình mua và tàng trữ trái phép 14,55 gam Heroine để nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình kết án 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đến năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La kết án 04 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo - Đó là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân không có tài sản gì, nên đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với người phụ nữ mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được tên và địa chỉ của người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, nên không xem xét xử lý trong vụ án.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một phong bì được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình niêm phong chất ma túy của bị cáo Phạm Văn T sau khi giám định. Xét đây là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với một giấy chứng minh nhân dân, một giấy phép lái xe mô tô và một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của bị cáo. Xét thấy, các giấy tờ và tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28S5 - 1015 của chị Phạm Hồng G. Xét thấy, chị G không có lỗi gì trong việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã trả lại xe mô tô cùng với giấy đăng ký xe cho chị G là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt và đã tạm giữ từ ngày 25/01/2019 đến ngày 28/01/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu toàn bộ khối lượng Heroine của bị cáo Phạm Văn T đã được niêm phong trong một phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình để tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T một giấy chứng minh nhân dân số 113783232 mang tên Phạm Văn T do Công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 16/01/2018; một giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp ngày 27/6/2018; một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, hồng đã qua sử dụng, số IMEI: 353253071874646.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 19 ngày 28/6/2019).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo

cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Văn Mạnh